TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **15**/2020/QĐ-PT	*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2020/DS-ST, ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo như sau:

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Q nhận được đơn kháng cáo của bị đơn chị Triệu Thị S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị G, kháng cáo có cùng nội dung như sau: Bản án sơ thẩm tuyên là không đúng sự thật, chị S khẳng định không vay số tiền 100.000.000đ của bà Nguyễn Thị T. Trong quá trình xét xử cũng như tại phiên tòa các đương sự đã đưa ra những chứng cứ, tài liệu để chứng minh chị S không vay tiền của bà T, người được vay tiền là chị Triệu Thị G, chị G cũng thừa nhận việc vay tiền của bà T nhưng Hội đồng xét xử không xem xét. Ngoài ra, tại phiên tòa sơ thẩm chị G, chị S cũng đề nghị đưa ông B tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng để làm rõ mối quan hệ vay tài sản giữa chị G với bà T, tuy nhiên Tòa án sơ thẩm vẫn tiếp tục xét xử và bỏ sót người tham gia tố tụng là ông B. Nhận thấy, Tòa án nhân dân thành phố Q đã đưa ra phán quyết thiếu công bằng, không khách quan, xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị S, chị G. Do đó, chị S, chị G đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2020/DS-ST, ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã tuyên.

XÉT THẤY:

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo chị Triệu Thị S, chị Triệu Thị G đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLDS-PT ngày 05 tháng 03 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949, địa chỉ: Tổ 16, xã A, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1961 - Luật sư Văn phòng luật sư số 1 VP, chi nhánh Tuyên Quang.

Địa chỉ: Thôn K3, xã A (nay là tổ 5, xã A), thành phố Q.

Bị đơn: Chị Triệu Thị S, sinh năm 1976, địa chỉ: Tổ 6, phường H, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn : Chị Đinh Thị N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tầng G2, nhà B4 Kim Liên, đường Phạm Ngọc C, phường D, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Triệu Thị G, sinh năm 1971, HKTT: Số nhà 79, tổ 7, phường P, thành phố HG, tỉnh Hà Giang. Tạm trú: Tổ 6, phường H, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bản án dân sơ thẩm số **04**/2020/DS-ST, ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành quyết định này.

3. Về án phí: Chị Triệu Thị S phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng, tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000249, ngày 10/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Triệu Thị S 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm.

- Chị Triệu Thị G phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng, tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000248, ngày 10/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Triệu Thị G 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND Tp: Q;
- Chi cục THADS Tp: Q;
- Các đương sự;
- VPTA (HCTP);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú